TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ	*K....., ngày 20 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 187, Điều 188 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án;

Căn cứ Kết luận giám định số 13/2020/GĐHS ngày 02-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Hải Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: T12, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1986; ĐKHKTT: T1, K3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; tạm trú: T12, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng C, sinh năm 1982; nơi cư trú: T1, K3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi công tác: Đồn Biên phòng Q, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc xác định cha cho con: Công nhận anh Vũ Hải Đ là cha đẻ của cháu bé do chị Phạm Thị N sinh vào ngày 08 tháng 02 năm 2020 (dự định đặt tên là Vũ Hải A, theo Giấy chứng sinh số 53, quyển số 05, ngày 08-02-2020 của Bệnh viện Quốc tế G, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Các đương sự được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND phường B, quận K;
- UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh